

# ÔN TẬP VỀ THƠ

## *Bài tập*

1. Lập bảng thống kê các tác phẩm thơ hiện đại đã học ở lớp 9 (cả hai tập trong SGK) theo bảng dưới đây :

| Số TT | Tên bài thơ | Tên tác giả | Thời gian sáng tác | Thể thơ | Tóm tắt nội dung | Đặc sắc nghệ thuật |
|-------|-------------|-------------|--------------------|---------|------------------|--------------------|
|       |             |             |                    |         |                  |                    |

2. Nhận xét về sự giống nhau và khác nhau trong hình ảnh người lính ở hai bài thơ : *Đồng chí* (Chính Hữu) và *Bài thơ về tiểu đội xe không kính* (Phạm Tiến Duật).

3. Trong các bài thơ hiện đại đã học ở lớp 9, có những bài nào viết về tình mẹ con ? Hãy phân tích nét riêng của mỗi bài trong việc thể hiện tình cảm ấy.

4. Trong nhiều bài thơ hiện đại đã học ở lớp 7 và lớp 9 có xuất hiện hình ảnh trăng. Em hãy chép lại một số câu và nhận xét về cách sử dụng hình ảnh trăng trong những câu thơ ấy.

5. Nêu nét nổi bật trong bút pháp xây dựng hình ảnh thơ ở các bài : *Đồng chí*, *Đoàn thuyền đánh cá*, *Bài thơ về tiểu đội xe không kính*, *Con cò*, *Mây và sóng*.

6. Qua những tác phẩm thơ đã học, em hiểu như thế nào về phương thức biểu cảm trong thơ trữ tình ?

### ***Gợi ý làm bài***

1. Đọc lại các bài thơ ở cả hai tập trong SGK để ghi đầy đủ vào bảng. Về thời gian, nếu không có năm chính xác thì ghi giai đoạn sáng tác (VD : bài *Nói với con*, *Sang thu* là sau năm 1975). Có thể tham khảo phần *Ghi nhớ* để nêu tóm tắt nội dung và đặc sắc nghệ thuật của mỗi bài.

2. – Hai bài thơ đều viết về người lính cách mạng trong hai cuộc kháng chiến, nên có những nét tương đồng : lí tưởng chiến đấu, tinh thần vượt lên mọi gian khổ, thiếu thốn, tình đồng chí đồng đội. Nhưng đây là hình ảnh người lính ở hai giai đoạn (kháng chiến chống Pháp và chống Mĩ), được sáng tạo bởi hai nhà thơ có phong cách khác nhau, nên cũng có nhiều nét riêng.

– Cái riêng ấy trước hết là ở hoàn cảnh chiến đấu, không gian hoạt động, công việc khác nhau của mỗi nhân vật người lính. Nét riêng còn ở chỗ : người lính của Chính Hữu được nhấn mạnh hoàn cảnh xuất thân từ nông dân ở những vùng quê nghèo khó và tình đồng chí đồng đội thắm thiết ở họ ; còn người lính lái xe của Phạm Tiến Duật lại được tô đậm sự trẻ trung, hiên ngang, dũng cảm, coi thường mọi hiểm nguy của những người lính trẻ.

3. Ba bài thơ : *Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ*, *Con cò*, *Mây và sóng* đều là những bài đề cập đến tình mẹ con. Ba bài thơ đều ngợi ca tình mẹ con thắm thiết, thiêng liêng. Cách thể hiện cũng có điểm gần gũi, đó là : dùng điệu ru, lời ru của người mẹ hoặc lời của em bé nói với mẹ. Nhưng nội dung tình cảm, cảm xúc ở mỗi bài lại mang nét riêng biệt.

– *Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ* thể hiện sự thống nhất của tình yêu con với lòng yêu nước, gắn bó với cách mạng và ý chí chiến đấu của người mẹ dân tộc Tà-ôi trong hoàn cảnh hết sức gian khổ ở chiến khu miền Tây Thừa Thiên, trong thời kì kháng chiến chống Mĩ cứu nước.

– *Con cò* khai thác và phát triển tứ thơ từ hình tượng con cò trong ca dao, dân ca, để ngợi ca tình mẹ và ý nghĩa của lời hát ru.

– *Mây và sóng* hoá thân vào lời trò chuyện hồn nhiên ngây thơ của em bé với mẹ để thể hiện tình yêu mẹ thắm thiết của trẻ thơ. Mẹ đối với em bé là vẻ đẹp,

niềm vui, sự hấp dẫn lớn nhất, sâu xa và vô tận, hơn tất cả những điều hấp dẫn khác trong vũ trụ.

4. Trăng là một hình ảnh xuất hiện nhiều trong thơ, từ thơ ca dân gian đến thơ thời trung đại và thơ hiện đại. Sở dĩ như vậy, không chỉ vì trăng là một hình ảnh đẹp của thiên nhiên, tuy ở xa nhưng lại gần gũi với con người, mà còn vì trăng có khả năng gợi ra nhiều cảm xúc, liên tưởng, tưởng tượng và suy nghĩ ở con người.

Em đọc lại các bài *Cảnh khuya*, *Rằm tháng giêng* ở SGK Ngữ văn 7, tập một và các bài *Đồng chí*, *Đoàn thuyền đánh cá*, *Ánh trăng* ở SGK Ngữ văn 9, tập một và *Viếng lăng Bác*, *Mây và sóng* ở SGK Ngữ văn 9, tập hai để tìm và chép lại các câu thơ có hình ảnh trăng. Hình ảnh này được các nhà thơ sử dụng rất đa dạng, với nhiều ý nghĩa khác nhau và bằng những bút pháp riêng biệt, gợi ra nhiều liên tưởng phong phú. Em phân tích một số câu thơ có hình ảnh trăng đã tìm được để làm rõ nhận xét trên.

5. Đọc lại các bài thơ nêu trong bài tập này, sau đó đọc phần *Ghi nhớ* ở mỗi bài cùng với phần ghi chép bài giảng của thầy (cô) giáo trên lớp, để nêu và phân tích bút pháp sáng tạo hình ảnh ở mỗi bài thơ.

Ví dụ : *Đồng chí* và *Đoàn thuyền đánh cá* sử dụng hai bút pháp khác nhau trong việc xây dựng hình ảnh. Bài *Đồng chí* sử dụng bút pháp hiện thực, đưa những chi tiết, hình ảnh thực của đời sống người lính vào thơ gần như là trực tiếp (*nước mặn đồng chua, đất cày lên sỏi đá, đêm rét chung chăn, áo rách vai, quần có vài mảnh vá, chân không giày,...*). Hình ảnh “đầu súng trăng treo” ở cuối bài rất đẹp và giàu ý nghĩa biểu tượng, nhưng cũng rất thực, mà tác giả đã bắt gặp trong những đêm phục kích địch ở rừng. Bài *Đoàn thuyền đánh cá* lại chủ yếu dùng bút pháp tượng trưng, phóng đại với nhiều liên tưởng, tưởng tượng, so sánh mới mẻ, độc đáo thể hiện cảm hứng lãng mạn (*mặt trời xuống biển như hòn lửa, sóng cài then, đêm sập cửa, lái gió, bướm trắng,...*). Mỗi bút pháp đều có giá trị riêng, phù hợp với tư tưởng, cảm xúc của bài thơ và phong cách mỗi tác giả.

6. Thơ trữ tình là tiếng nói trực tiếp của chủ thể trữ tình, vì vậy nó chủ yếu dùng phương thức biểu cảm, có thể kết hợp với tự sự, miêu tả, lập luận. Chủ thể trữ tình thường hiện ra trong hình tượng cái “tôi” trữ tình. Cái “tôi” ấy có thể trùng với cái “tôi” của tác giả, khi nhà thơ trực tiếp nói về mình. Nhưng nó cũng có thể không xuất hiện trực tiếp mà chỉ bộc lộ qua cái nhìn với ngoại cảnh và

người khác, hoặc hoá thân vào một nhân vật trữ tình nào đó. Lời bộc bạch trữ tình có thể hướng vào một đối tượng cụ thể nào đó (lời người cha nói với con trong bài *Nói với con*, *Con cò*; em bé với mẹ trong bài *Mây và sóng*), cũng có thể là lời nói với chính mình (*Ánh trăng*), hoặc tự biểu hiện ra trước mọi người (*Bài thơ về tiểu đội xe không kính*, *Mùa xuân nho nhỏ*).